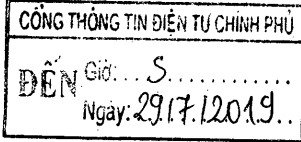


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2019/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 22 tháng 7 năm 2019



QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (gọi chung là Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn);

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 282/TTr-SNV ngày 05 tháng 7 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2019. Quyết định này thay thế Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và thay thế Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Kiên Giang về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 8 Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Website Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, Sở Nội vụ (10b); pvmau (1b). (36 b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.
2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố.

Điều 2. Ấp, khu phố

1. Ấp được tổ chức ở xã; dưới xã là ấp.
2. Khu phố được tổ chức ở phường, thị trấn; dưới phường, thị trấn là khu phố.
3. Ấp, khu phố là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở xã, phường, thị trấn (xã, phường, thị trấn gọi chung là cấp xã); nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố

1. Bảo đảm tính tự quản của cộng đồng dân cư, chấp hành sự quản lý nhà nước trực tiếp của chính quyền địa phương cấp xã và sự lãnh đạo của cấp ủy đảng.
2. Tuân thủ pháp luật, thực hiện theo quy ước; đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch.
3. Không chia tách các ấp, khu phố đang hoạt động ổn định; thực hiện sáp nhập các ấp, khu phố phù hợp với điều kiện, đặc điểm từng địa phương.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ẤP, KHU PHỐ

Điều 4. Tổ chức của ấp, khu phố

1. Tổ chức của ấp, khu phố gồm có Bí thư chi bộ, Trưởng ấp, Trưởng khu phố, Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố; người hoạt động không chuyên trách

và người trực tiếp tham gia công việc ở ấp, khu phố được cơ quan có thẩm quyền quy định.

2. Trưởng ấp, Trưởng khu phố do cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố bầu cử.

Điều 5. Nội dung hoạt động của ấp, khu phố

1. Cộng đồng dân cư ở ấp, khu phố bàn, quyết định chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã, ấp, khu phố do Nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí và các công việc tự quản trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Cộng đồng dân cư tham gia bàn và biểu quyết đề cấp có thẩm quyền quyết định; tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định về các công việc của ấp, khu phố và của cấp xã theo quy định của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

3. Xây dựng và thực hiện quy ước của ấp, khu phố; tham gia tự quản trong việc giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp ở địa phương, phòng, chống các tệ nạn xã hội.

4. Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia, hưởng ứng các phong trào, cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

5. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố.

Điều 6. Hội nghị của ấp, khu phố

1. Hội nghị ấp, khu phố được tổ chức mỗi năm 02 (hai) lần, sơ kết 6 tháng và tổng kết cuối năm.

2. Mỗi tháng họp giao ban 01 lần, hội nghị giao ban hàng tháng thành phần gồm các chức danh ấp, khu phố, đại diện các tổ Nhân dân tự quản do Trưởng ấp, Trưởng khu phố chủ trì.

3. Khi cần có thể họp bất thường với thành phần tham dự là toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố; hội nghị do Trưởng ấp, Trưởng khu phố triệu tập và chủ trì; hội nghị được tiến hành khi có trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp, khu phố tham dự.

4. Việc tổ chức để Nhân dân bàn và quyết định trực tiếp hoặc biểu quyết đề cấp có thẩm quyền quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4 và Điều 5 của Hướng dẫn ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Điều 7. Điều kiện, quy trình, hồ sơ thành lập, sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp, khu phố

Điều kiện, quy trình, hồ sơ thành lập, sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp, khu phố được thực hiện theo Điều 7, Điều 7a, Điều 8, Điều 8a Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố được sửa đổi bổ sung tại Khoản 4, 5, 6, 7 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

Chương III

**TRƯỞNG ẤP, TRƯỞNG KHU PHỐ,
PHÓ TRƯỞNG ẤP, PHÓ TRƯỞNG KHU PHỐ**

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ của Trưởng ấp, Trưởng khu phố và Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố

1. Nhiệm vụ Trưởng ấp, Trưởng khu phố:

a) Triệu tập và chủ trì hội nghị ấp, khu phố; tổ chức thực hiện những công việc thuộc phạm vi ấp, khu phố đã được Nhân dân bàn và quyết định; bảo đảm các nội dung hoạt động của ấp, khu phố theo quy định tại Điều 5 Quy chế này;

b) Vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở và quy ước của ấp, khu phố đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

c) Tập hợp, phản ánh, đề nghị chính quyền cấp xã giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân trong ấp, khu phố. Báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân cấp xã về những hành vi vi phạm pháp luật trong ấp, khu phố;

d) Thực hiện việc lập biên bản về kết quả đã được Nhân dân ấp, khu phố bàn và quyết định trực tiếp những công việc của ấp, khu phố hoặc biểu quyết những công việc thuộc phạm vi cấp xã và báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

đ) Chấp hành sự chỉ đạo toàn diện của Ủy ban nhân dân cấp xã, chịu sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chi bộ ấp, khu phố, có mối quan hệ phối hợp với Ban công tác mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội ở ấp, khu phố để vận động Nhân dân tham gia thực hiện các phong trào và cuộc vận động do các tổ chức này phát động;

e) Báo cáo kết quả công tác sáu tháng đầu năm và cuối năm trước cuộc họp ấp, khu phố.

2. Quyền hạn của Trưởng ấp, Trưởng khu phố

a) Được ký hợp đồng về xây dựng công trình do Nhân dân trong ấp, khu phố đóng góp về kinh phí đầu tư đã được hội nghị ấp, khu phố thống nhất thông qua và bảo đảm các quy định liên quan của chính quyền các cấp;

b) Được phân công nhiệm vụ cho Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố; giải quyết những công việc trong phạm vi của ấp, khu phố, được chính quyền cấp xã mời họp và cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến quản lý, tổ chức hoạt động của ấp, khu phố; được bồi dưỡng, tập huấn về công tác tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố:

Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố tham mưu giúp việc cho Trưởng ấp, Trưởng khu phố và được giải quyết một số công việc theo nhiệm vụ quyền hạn của Trưởng ấp, Trưởng khu phố khi được ủy quyền.

Điều 9. Trưởng ấp, Trưởng khu phố, Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố có các tiêu chuẩn sau:

1. Phải là người có hộ khẩu thường trú và cư trú thường xuyên ở ấp, khu phố.

2. Đủ 21 tuổi trở lên, có sức khỏe, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm trong công tác.

3. Có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt, được Nhân dân tín nhiệm.

4. Bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

5. Có kiến thức văn hoá, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và công việc cấp trên giao.

Điều 10. Quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và nhiệm kỳ Trưởng ấp, Trưởng khu phố, Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố

1. Quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố

a) Trưởng ấp, Trưởng khu phố:

- Trên cơ sở thống nhất với Chi ủy chi bộ, Ban công tác mặt trận ấp, khu phố đề cử danh sách để Hội nghị của ấp, khu phố bầu Trưởng ấp, Trưởng khu phố; tại hội nghị này, cử tri tại ấp, khu phố có thể tự ứng cử hoặc giới thiệu người ứng cử. Căn cứ kết quả bầu cử, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận Trưởng ấp, Trưởng khu phố;

- Quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố thực hiện theo quy định tại Chương II Hướng dẫn ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 4 năm 2008 của

.Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

- Trường hợp do thành lập ấp mới, khu phố mới hoặc khuyết Trưởng ấp, Trưởng khu phố thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố lâm thời để điều hành hoạt động của ấp, khu phố cho đến khi bầu được Trưởng ấp, Trưởng khu phố trong thời hạn không quá sáu tháng kể từ ngày có quyết định cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố lâm thời.

b) Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố:

- Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố do Trưởng ấp, Trưởng khu phố lựa chọn sau khi thống nhất với Trưởng Ban công tác mặt trận ấp, khu phố; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố.

- Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố không hoàn thành nhiệm vụ hoặc có vi phạm về pháp luật thì Trưởng Ban công tác mặt trận họp thống nhất với Trưởng ấp, Trưởng khu phố đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã miễn nhiệm theo thẩm quyền.

2. Nhiệm kỳ của Trưởng ấp, Trưởng khu phố, Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố

Nhiệm kỳ của Trưởng ấp, Trưởng khu phố, Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố là 05 năm (năm năm).

Điều 11. Chế độ, chính sách

1. Bí thư chi bộ, Trưởng ấp, Trưởng khu phố, Trưởng Ban công tác mặt trận là người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố, được hưởng mức phụ cấp hàng tháng do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

2. Người tham gia công việc ở ấp, khu phố được hưởng mức bồi dưỡng khi trực tiếp tham gia vào công việc ở ấp, khu phố do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

3. Trưởng ấp, Trưởng khu phố, Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khu phố được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn những kiến thức, kỹ năng cần thiết; nếu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì được biểu dương, khen thưởng; không hoàn thành nhiệm vụ, có vi phạm khuyết điểm, không được Nhân dân tín nhiệm thì tùy theo mức độ sai phạm sẽ bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này được triển khai đến các ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Quy chế này; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ theo định kỳ.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo việc thực hiện Quy chế này. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng